TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Châu, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Tiểu khu AB, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Bùi Minh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tiểu N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Bùi Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Bùi Nguyễn Tú A, sinh ngày 21/5/2017 cho chị Nguyễn Thị Phương L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Bùi Minh H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến khi cháu Bùi Nguyễn Tú A trưởng thành đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Phương L tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ thay cho anh Bùi Minh H.

Tổng cộng số tiền chị Nguyễn Thị Phương L phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003051 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- UBND thị trấn C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hường